

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 3 trang)

Họ tên : Lớp :

Mã đề 7801

I/ Phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3.0 điểm).

Câu 1: Quốc gia ở khu vực Đông Nam Á chọn con đường phát triển lên Chủ nghĩa xã hội là

- A. Việt Nam. B. Thái Lan. C. Philippin. D. Indônêxia.

Câu 2: Các nước Đông Nam Á bị các nước thực dân phương Tây xâm lược trong bối cảnh

- A. suy thoái, khủng hoảng. B. chế độ phong kiến lớn mạnh.

- C. thế chế quân chủ ở đỉnh cao. D. kinh tế phát triển mạnh mẽ.

Câu 3: Mục tiêu chung của cách cuộc cách mạng tư sản ở thế kỉ XVI- XVIII là gì?

- A. Tạo điều kiện cho sự phát triển của chế độ phong kiến.

- B. Lật đổ xã hội nguyên thủy, cổ đại cùng tàn tích của nó.

- C. Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội.

- D. Lật đổ chế độ phong kiến, thực dân cùng tàn tích của nó.

Câu 4: Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga đã lật đổ

- A. chính phủ lâm thời của giai cấp tư sản, xây dựng giai cấp công nhân.

- B. chế độ Nga hoàng Nicôlai II, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế ở nga.

- C. chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Nga phát triển.

- D. chính quyền của giai cấp tư sản, giành chính quyền cho giai cấp vô sản.

Câu 5: Trong giai đoạn 1954-1975, ba nước Đông Dương đấu tranh chống kẻ thù chung là

- A. thực dân Pháp. B. thực dân Hà Lan. C. thực dân Anh. D. đế quốc Mỹ.

Câu 6: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai năm 1945, những quốc gia nào ở Đông Nam Á giành và tuyên bố độc lập dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản?

- A. Lào và Indônêxia.

- B. Việt Nam và Lào.

- C. Việt Nam và Malaixia.

- D. Việt Nam và Indônêxia.

Câu 7: Ngay khi thành lập, chính quyền Xô viết do Lê-nin đứng đầu có chủ trương nào sau đây?

- A. Ban hành “Sắc lệnh hoà bình” và “Sắc lệnh ruộng đất”.

- B. Giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa xây dựng đất nước.

- C. Tiến hành công cuộc “cải tổ” toàn diện đất nước.

- D. Lãnh đạo nhân dân lật đổ chế độ Nga hoàng.

Câu 8: Hậu quả từ chính sách cai trị về văn hóa của thực dân phương Tây đối với các nước Đông Nam Á là

- A. kinh tế phát triển cân đối.

- B. nông dân sở hữu nhiều ruộng đất.

- C. cơ sở hạ tầng phát triển.

- D. tỉ lệ dân số mù chữ cao.

Câu 9: Đảng cộng sản Trung Quốc xác định trọng tâm đường lối cải cách - mở cửa từ năm 1978 là

- A. đổi mới chính trị là nền tảng để đẩy mạnh đổi mới kinh tế.

- B. lấy đổi mới chính trị làm trung tâm.

- C. đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị được tiến hành đồng thời.

- D. lấy cải cách kinh tế làm trung tâm.

Câu 10: Mục đích chính của các nước phương Tây khi thực hiện chính sách “chia để trị” ở Đông Nam Á là

- A. cột chặt kinh tế thuộc địa vào chính quốc. B. chia rẽ, làm suy yếu sức mạnh dân tộc.

- C. phát triển kinh tế theo từng vùng, miền. D. dễ dàng đàn áp các cuộc đấu tranh.

Câu 11: Lãnh đạo cách mạng tư sản Anh là giai cấp

- A. tư sản và quý tộc mới. B. tư sản. C. tư sản và chủ nô. D. tư sản và địa chủ.

Câu 12: Từ thế kỉ XVI, các nước thực dân phương Tây

- A. mở rộng đầu tư vào các nước Đông Nam Á.

- B. bắt đầu quá trình xâm lược vào các nước Đông Nam Á.

- C. kết thúc quá trình xâm lược các nước ở Đông Nam Á.
D. hoàn thành quá trình xâm nhập vào các nước Đông Bắc Á.

II/ Trắc nghiệm lựa chọn đúng / sai. (4.0 điểm).

(Học sinh đọc đoạn văn và lựa chọn đúng hoặc sai ở mỗi ý a, b, c, d.)

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Từ năm 1920 đến năm 1945, nhiều đảng phái và tổ chức chính trị mới đã ra đời ở Đông Nam Á. Tiêu biểu trong số này là Đảng Lập hiến, Việt Nam Quốc dân đảng, Đảng Cộng sản Đông Dương (Việt Nam, Đông Dương); Đảng Dân tộc, Đảng Cộng sản (In – đô – nê – xi – a); Đảng Tha – khin, Đảng Cộng sản (Mi – an – ma); Đại hội toàn Mã Lai (Ma – lai – xi – a); Đảng Cộng sản Phi – lip – pin,...”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ cánh diều, tr.37)

- a. Trong quá trình đấu tranh giành độc lập, nhân dân các nước Đông Nam Á đã thành lập được nhiều tổ chức chính trị và đảng phái theo các khuynh hướng khác nhau.
b. Trong quá trình đấu tranh giành độc lập từ 1920 – 1945, Đảng Cộng sản đã được thành lập ở nhiều nước Đông Nam Á.
c. Đảng Dân tộc là một trong những chính đảng cách mạng tiêu biểu ở Việt Nam.
d. Việt Nam Quốc dân đảng, Đảng Tha – khin, Đại hội toàn Mã Lai là những đảng phái và tổ chức chính trị tiêu biểu đại diện cho khuynh hướng dân chủ tư sản ở Đông Nam Á.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Điểm chung của chính sách thống trị thực dân ở Đông Nam Á là khai thác, vơ vét và bòn rút các quốc gia trong khu vực bằng chính sách thuế khóa đánh vào các tầng lớp nhân dân bản địa, cướp ruộng đất lập đồn điền, bóc lột sức người, khai thác tài nguyên; thông qua khai thác triệt để sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục đầu tư để bóc lột lâu dài trong công nghiệp... Vì vậy, cao su, cà phê, chè, lúa gạo là những sản vật đặc trưng của Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý khai thác từ sớm” (Lương Ninh (Chủ biên), *Đông Nam Á: Lịch sử từ nguyên thủy đến ngày nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr.337)

- a. Đoạn trích cung cấp thông tin về chính sách khai thác, bóc lột của thực dân phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á.
b. Trong công nghiệp, thực dân phương Tây tìm cách vơ vét, bòn rút các nước Đông Nam Á thông qua việc cướp ruộng đất lập đồn điền.
c. Những sản vật được coi là thế mạnh của các nước Đông Nam Á được thực dân phương Tây chú ý đầu tư khai thác sớm.
d. Chính sách khai thác triệt để và toàn của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á là một trong những nguyên nhân thúc đẩy các nước Đông Nam Á phát triển kinh tế.

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau

“Vào giữa thế kỉ XIX, Vương quốc Xiêm đứng trước sự đe dọa xâm nhập của thực dân phương Tây. Khác với các nước Đông Nam Á khác, từ năm 1851, vua Mong-kut (Ra-ma IV) đã tiến hành cải cách, chủ trương mở cửa buôn bán với nước ngoài. Đặc biệt, từ năm 1869, dưới thời vua Chu-la -long kon (Ra - ma V trị vì từ năm 1868 đến 1910), Xiêm tiến hành hàng loạt cải cách quan trọng về kinh tế, xã hội, hành chính, giáo dục, ngoại giao....

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử Vương quốc Thái Lan*, NXB Giáo dục, 1994).

- a. Khác với các nước Đông Nam Á khác, giữa thế kỉ XIX Xiêm không phải đối mặt với sự xâm nhập của Phương Tây.
b. Vua Ra – ma IV là người rất bảo thủ, thực thi chính sách đóng cửa ngăn cấm hoạt động buôn bán với bên ngoài.
c. Cuộc cải cách của vua Ra-ma V tạo tiền đề cho sự phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa ở Xiêm.
d. Hiện nay đường lối lãnh đạo của vua Ra ma V còn nguyên giá trị với các nước Đông Nam Á.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây

Vào một đêm lạnh giá cuối năm 1991, Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) chấm dứt sự tồn tại. Các thế lực tư bản và phản động hý hửng vội vàng có thể kết liễu chủ nghĩa xã

hội bằng “chiến thắng không cần chiến tranh”(1) để chủ nghĩa tư bản trở thành “điểm đến cuối cùng của lịch sử”(2)... Sự thật thì hoàn toàn khác hẳn!

(Trích bài viết: “*Chủ nghĩa xã hội: Một tất yếu của lịch sử thế giới* - Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 31-12-2021).

- a. Cuối năm 1991, Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) tan rã.
- b. Sự tan rã của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô là sự sụp đổ của một lí tưởng xã hội chủ nghĩa.
- c. Chủ nghĩa tư bản hiện nay trở thành một cực duy nhất trong quan hệ quốc tế.
- d. Những thành tựu trong công cuộc đổi mới, cải cách hiện nay của các nước XHCN ở châu Á, khu vực Mỹ La-tinh là cơ sở vững chắc chứng minh CNXH có sức sống, triển vọng thực sự trên thế giới.

III/ Phần tự luận (3,0 điểm).

Câu 1. Vì sao Xiêm (Thái Lan) là nước duy nhất ở Đông Nam Á không bị biến thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ?

Câu 2. Từ sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu, anh chị hãy rút ra một số bài học trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

----- **HẾT** -----

HƯỚNG DẪN CHẤM SỬ 11 CHK I

I/ Phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3 điểm).

II/ Phần trắc nghiệm đúng/ sai (4 điểm).

Mã đề/ Lệnh hỏi	Đoạn văn	a	b	c	d
7801, 7803, 7805, 7807	1	Đ	Đ	S	Đ
	2	Đ	S	Đ	S
	3	S	S	Đ	Đ
	4	Đ	S	S	Đ
7802, 7804, 7806, 7808	1	Đ	S	S	Đ
	2	S	Đ	Đ	S
	3	Đ	S	S	Đ
	4	S	S	Đ	Đ

III/ Phần tự luận (3 điểm).

Thứ tự	Mã đề 7801, 7803, 7805, 7807	Điểm
Câu 1	Vì Sao Xiêm (Thái Lan) là nước duy nhất ở ĐNA không bị biến thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ?	2.0
	(Thái Lan) là nước duy nhất ở ĐNA không bị biến thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân vì - Nhờ chính sách cải cách kịp thời của Rama V: + Rama V đã tiến hành cải cách toàn diện đất nước về chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội, văn hóa. + Cuộc cải cách đã mở đường cho Xiêm phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa phù hợp với xu thế của thế giới. Nhờ vậy Xiêm đã thoát khỏi khủng hoảng và phát triển đất nước, gia tăng sức mạnh quốc gia. - Nhờ thực hiện chính sách ngoại giao khôn khéo dưới thời vua Rama V: + Chủ động “mở cửa” quan hệ với các nước. + Lợi dụng vị trí “nước đệm” giữa hai thế lực Anh và Pháp để kiềm chế sự nhòm ngó can thiệp của Anh và Pháp, sẵn sàng cắt các vùng đất thuộc quyền ảnh hưởng của mình (ở Lào, Campuchia, Mã lai) cho Anh và Pháp để đổi lấy độc lập chủ quyền dân tộc.	0.25 0.25 0.5 0.25 0.25 0.5

Thứ tự	Mã đề 7802, 7804, 780, 7808	Điểm
Câu 1	Vì sao đến năm 1991 mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu lại sụp đổ ?	2.0

	- Nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội Đông Âu và Liên Xô là tổng hợp của nhiều yếu tố. Trong đó, nguyên nhân cơ bản bao gồm + Do đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô và các nước Đông Âu mang tính chủ quan, duy ý chí; áp dụng máy móc mô hình kinh tế tập trung, quan liêu, bao cấp trong nhiều năm. + Những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại không được áp dụng kịp thời vào sản xuất; năng suất lao động xã hội suy giảm dẫn tới tình trạng trì trệ kéo dài về kinh tế, sự sa sút, khủng hoảng lòng tin trong xã hội. + Quá trình cải cách, cải tổ phạm sai lầm nghiêm trọng về đường lối, cách thức tiến hành. Việc đổi mới chính trị đi trước quá trình cải tổ kinh tế, sự xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản khiến cho khủng hoảng ngày càng nghiêm trọng, trực tiếp dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, sự tan rã của Liên Xô. + Hoạt động chống phá của các lực lượng thù địch ở trong nước và các thế lực bên ngoài làm gia tăng tình trạng bất ổn và rối loạn.	0,25 0,5 0,5 0,5 0,25
CÂU CHUNG		
Câu 2	Từ sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu, anh / chị hãy rút ra một số bài học trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.	1.0
	- Kiên định con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội với vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam. Tuyệt đối không chấp nhận đa nguyên, đa đảng. - Đổi mới phải sáng tạo, linh hoạt, bắt kịp xu thế phát triển của thế giới. kết hợp hài hòa giữa đổi mới và ổn định. - Nâng cao cảnh giác, chống lại âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. - Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh: Đảng phải tự chỉnh đốn, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, năng lực cầm quyền để luôn xứng đáng với lòng tin của nhân dân. Giáo viên linh hoạt cho điểm với câu hỏi mở	0,25 0,25 0,25 0,25

XÂY DỰNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

MÔN LỊCH SỬ LỚP 11(NĂM HỌC 2025-2026)

I. Xây dựng ma trận

Khung ma trận đề kiểm tra định kì môn Lịch sử (TNKQ nhiều lựa chọn; TNKQ đúng – sai; tự luận)

T T	Chương / chủ đề	Nội dung/đ on vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng sai			Tự luận						
			Biế t	Hiể u	VD	Biết	Hiể u	VD	Biết	Hiể u	V D	Biết	Hiể u	V D	
1	Chủ đề 1. CÁCH MẠNG TƯ' SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨ A TƯ' BẢN	Bài 1 <i>Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản</i>	2c									2c			5%
2	Chủ đề 2. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨ	Bài 3. <i>Sự thành lập liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa</i>	2c									2c			5%

	A XÃ HỘI	Xô Viết.													
		Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.	2c			1c	1c	2c		1c	1c	6c	1c	2c	35%
3	Chủ đề 3. QUÁ TRÌNH GIÀNH ĐỘC LẬP CỦA CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á.	BÀI 5. Quá trình xâm lược của thực dân vào Đông Nam Á	4c			2c	2c	4c		1c'		6c	2c	1c	40%
		Bài 6. Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở ĐNA.	2c			1c	1c	2c				3c	1c	2c	15%
Tổng số câu			12c			4 c	4 c	8c		1c	1c	16c	5c	9c	
Tổng số điểm			3,0			4,0					3,0				10

Tỉ lệ %	70	30	40	30	30	100
---------	----	----	----	----	----	-----

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN LỊCH SỬ LỚP 11(NĂM HỌC 2025-2026)

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá	
				TNKQ	Tự luận
1	Chủ đề 1. CÁCH MẠNG TƯ SẢN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN	1. Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản	Nhận biết – Trình bày được mục tiêu, nhiệm vụ ,kết quả, của các cuộc cách mạng tư sản.	2	
2	Chủ đề 2. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết	Nhận biết – Trình bày được quá trình hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết và các chính sách của chính quyền Xô Viết.	2	
		4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội	Nhận biết Trình bày quá trình phát triển của CNXH ở Đông Âu Nêu được sự mở rộng của CNXH ở Châu Á và khu vực Mỹ La tinh	3	

		<i>từ sau CTTG thứ hai đến nay.</i>	Thông hiểu Giải thích được lý do dẫn đến sự sụp đổ của mô hình CNXH ở Liên Xô và Đông Âu.	1	1
			Vận dụng Rút ra được bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam.	2	1
3	Chủ đề 3. Quá trình giành độc lập của các quốc gia của Đông Nam Á	Bài 5. Quá trình giành độc lập của các quốc gia của Đông Nam Á	Nhận biết - Trình bày được nét chính về quá trình xâm lược của TD Phương Tây ở Đông Nam Á. - Trình bày được công cuộc cải cách ở Xiêm.	6	
			Thông hiểu Giải thích được vì sao Xiêm là nước duy nhất ở ĐNA không bị biến thành thuộc địa của thực dân phương Tây.	2	1
			Vận dụng - Rút ra được điểm chung trong chính sách cai trị của chủ nghĩa thực dân ở Đông Nam Á.	4	
		Bài 6. Hành trình đi đến độc lập dân tộc ở Đông Nam Á	Nhận biết - Nêu được các giai đoạn phát triển của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trên đường thời gian. - Nêu được nét chính về quá trình tái thiết và phát triển ở Đông Nam Á.	3	
			Thông hiểu - Tóm tắt được nét chính về cuộc đấu tranh chống thực dân xâm lược ở một số nước Đông Nam Á lục địa (Myanmar, ba nước Đông Dương). - Hiểu được những ảnh hưởng của chế độ thực dân đối với các thuộc địa.	1	
			Vận dụng Rút ra nét mới trong phong trào đấu tranh giành độc lập ở ĐNA. Phân biệt được sự xuất hiện của các đảng phái đại diện cho các khuynh hướng đấu tranh ở ĐNA..	2	

Tổng số câu		28	2
Tổng số điểm		7	3
Tỉ lệ %		70 %	30%